

Bản án số: 26/2023/HS-ST
Ngày: 28/4/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ M, TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quốc Huy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Xuân Hùng và ông Trần Xuân Sơn

- Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Lê Tiến Đạt - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã M.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã M tham gia phiên tòa: Bà Đặng Hiền Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 28/4/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã M, tỉnh Hưng Yên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 19/2023/TLST- HS ngày 22/3/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2023/QĐXXST-HS ngày 14/4/2023, đối với:

Bị cáo: Đông Văn H (tên thường gọi: B) sinh năm 1992 tại H; Sinh trú quán: thôn H, xã Q, thành phố H, tỉnh H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 8/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Đông Văn Tr và bà Lê Thị Th; Vợ, con: chưa có; Tiền sự: Không;

Tiền án: có 3 tiền án:

- Ngày 14/8/2012 bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh H xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản;

- Ngày 22/8/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh H xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản;

- Ngày 14/11/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 36 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Nhân thân: Ngày 05/8/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh H xử phạt 21 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản;

Bị tạm giữ ngày 20/9/2022, chuyển tạm giam ngày 23/9/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên (Có mặt).

Bị hại:

- Anh Bùi Trung Đ, sinh năm 1988; trú tại: TDP P, phường D, thị xã M, tỉnh Hưng Yên (có mặt tại phiên tòa).

- Anh Đặng Huy H1, sinh năm 1997; Đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn C, xã C, huyện N, tỉnh H. Đăng ký tạm trú: TDP S, phường D, thị xã M, tỉnh Hưng Yên (có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Đào Quang Tr, sinh năm 2001; trú tại: thôn L, xã C, huyện K, tỉnh H (vắng mặt).

- Anh Trần Tiến D, sinh năm 1993; trú tại: thôn C, xã C, huyện K, tỉnh H (vắng mặt).

- Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1986; trú tại: thôn H, xã Q, thành phố H, tỉnh H (vắng mặt).

- Anh Nguyễn Ngọc T1, sinh năm 1984; trú tại: thôn T, xã C, huyện K, tỉnh H (vắng mặt).

- Anh Phạm Quang T2, sinh năm 1986; trú tại: Khu N, thị trấn N, huyện N, tỉnh H (vắng mặt)

- Anh Ma Seo S, sinh năm 1998; trú tại: thôn H, xã C, huyện X, tỉnh Hà Giang (vắng mặt).

- Ông Vũ Hữu T3, sinh năm 1966; trú tại: **Tổ dân phố** P, phường D, thị xã M, tỉnh Hưng Yên (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đông Văn H, sinh năm 1992, hộ khẩu thường trú: Thôn H, xã Q, thành phố H, tỉnh H, là đối tượng đã có nhiều tiền án về tội trộm cắp tài sản. Trong khoảng thời gian từ tháng 7 năm 2022 đến tháng 8 năm 2022, do không có tiền tiêu sài nên H đã 3 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn thị xã M, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng hơn 01 giờ ngày 05/7/2022, Đông Văn H một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HonDa SH sơn màu trắng, biển số 98G1 – 192.98 từ nhà đi đến phường M thì phát hiện cửa hàng điện thoại HA Mobile của anh Đặng Huy H1, sinh năm 1997, ở tổ dân phố S, phường M, thị xã M, tỉnh Hưng Yên khóa cửa nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. H cầm 01 chiếc gậy ba khúc mang theo từ trước luồn tay vào bên trong cửa hàng và đập vỡ tủ kính đựng điện thoại gần cửa rồi lấy trộm 09 chiếc điện thoại di động.

Kết luận định giá tài sản số 62/KL-HĐ ngày 14/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản UBND thị xã M đối với các tài sản H trộm cắp ngày 05/7/2022 gồm: 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung A32 – 5G, trị giá 4.800.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung A03 core, trị giá 2.500.000 đồng; 02 điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A22 tổng trị giá 4.600.000 đồng (2.300.000 đồng/ 01

chiếc); 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung A13, trị giá 4.100.000 đồng; 02 điện thoại nhãn hiệu OPPO A16K tổng trị giá 5.800.000 đồng (2.900.000 đồng/ 01 chiếc); 02 điện thoại nhãn hiệu OPPO A55 tổng trị giá 7.800.000 đồng (3.900.000 đồng/ 01 chiếc).

Lần thứ hai: Khoảng hơn 01 giờ ngày 15/7/2022, Đông Văn H một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda SH sơn màu trắng, biển số 98G1– 192.98 từ nhà đến cửa hàng điện thoại HA Mobile của anh Đặng Huy H1 để tiếp tục trộm cắp tài sản. H dùng 01 chiếc gậy ba khúc mang theo từ trước rồi bẩy cửa, chui vào bên trong cửa hàng trộm cắp.

Kết luận định giá tài sản số 62/KL-HĐ ngày 14/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản UBND thị xã M đối với các tài sản H trộm cắp ngày 15/7/2022 gồm: 01 Camera an ninh nhãn hiệu Ezviz, trị giá 200.000 đồng; 01 Cây vi tính (CPU) hãng Sam Sung có chữ GIPCO, trị giá 3.500.000 đồng; 01 Màn hình máy vi tính nhãn hiệu Sam Sung tinh thể lỏng, Model: S19A10N, trị giá 800.000 đồng; 06 Tai nghe Airport Pro, tổng trị giá 1.380.000 đồng (230.000 đồng/ 01 chiếc); 05 Pin dự phòng, nhãn hiệu BOROFONE, tổng trị giá 1.250.000 đồng (250.000 đồng/ 01 chiếc); 05 Loa Bluetooth nhãn hiệu Hoco, tổng trị giá 750.000 đồng (150.000 đồng / 01 chiếc); 01 Ipad Air, Model A1460 màu trắng, trị giá 2.700.000 đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 Plus, trị giá 2.500.000 đồng; 02 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 Plus, tổng trị giá 3.600.000 đồng (1.800.000 đồng/ 01 chiếc); 01 điện thoại Samsung J6Plus, trị giá 400.000 đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung J4, trị giá 400.000 đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung A11, trị giá 900.000 đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu Xiaomi Note 11 màu xanh, trị giá 2.000.000 đồng; 01 Pin dự phòng nhãn hiệu Hoco, trị giá 130.000 đồng; 01 tấm kính màu trắng có kích thước: (1,2 x 0,33 x 0,05) mét bị vỡ hoàn toàn do các thông tin liên quan đến tài sản không đầy đủ, Hội đồng định giá không định giá.

Bút lục số: 105-104.

Lần thứ ba: Khoảng hơn 23 giờ ngày 16/8/2022, H một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda SH sơn màu đen biển số 34B5-119.94, đi từ nhà đến khu vực huyện Cẩm Giàng, tỉnh H chơi thì hết tiền tiêu nên H đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản bán lấy tiền. H điều khiển xe mô tô đi qua ngã tư D, thị xã M phát hiện cửa hàng điện thoại TM Mobile của anh Bùi Trung Đ, sinh năm 1988, ở tổ dân phố P, phường D, thị xã M đóng cửa nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. H trèo lên cây gần đó kiểm tra xem cửa hàng điện thoại nói trên có phải nhà cao tầng không. Sau đó H xuống và luồn gậy ba khúc (mang theo từ trước) vào cánh cửa phía dưới cây ỏ khoá bật ra. H chui vào trong cửa hàng nhìn thấy tủ kính gần cửa ra vào có nhiều điện thoại, H mở tủ lấy một số chiếc điện thoại trong tủ kính, sau đó đi vòng

vào phía trong lấy một chiếc hộp catton rồi đến tủ đứng áp sát tường phía bên trái lấy khoảng hơn 40 chiếc điện thoại các loại cho vào trong hộp rồi chui ra ngoài và để điện thoại vào trong cốp xe. Sau đó H lại vào trong cửa hàng tiếp tục lấy khoảng hơn mười chiếc điện thoại ở trong cửa hàng mang ra để vào xô đựng rác (H lấy ở rìa đường gần đó) rồi để lên xe mang về nhà. Tổng số H lấy trộm được 61 chiếc điện thoại các loại tại cửa hàng của anh Đ.

Kết luận định giá tài sản số 62/KL-HĐ ngày 14/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản UBND thị xã M đối với các tài sản H trộm cắp ngày 17/8/2022 gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A03 màu xanh trị giá 2.500.000 đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu Itel A26 màu xanh, trị giá 1.200.000 đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu Itel A26 màu xanh trị giá 1.200.000 đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu Redmi C21Y màu xanh, số Imei 1 là 860666054858854, số Imei 2 là 860666054858847 trị giá 2.100.000 đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu Redmi C21Y màu xanh, số Imei 1 là 860666053915077, số Imei 2 là 860666053915069 trị giá 2.100.000 đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung A01 Core, trị giá 1.800.000 đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu Redmi 9A trị giá 2.100.000 đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu Redmi 10A số Imei 1 là 861506064306107, số Imei 2 là 861506064306115 trị giá 2.500.000 đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu Redmi 10A, số Imei 1 là 860364050642908, số Imei 2 là 860364050642916 trị giá 2.500.000 đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu Redmi 10 trị giá 2.500.000 đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu Vivo Y12S trị giá 2.800.000 đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu Redmi 12 trị giá 2.200.000 đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu Remi Note 10S, trị giá 5.000.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A55 màu xanh bộ nhớ 64 GB, trị giá 3.200.000 đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu Redmi Note 11 trị giá 3.900.000 đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu Redmi C25Y trị giá 2.900.000 đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu Vivo Y15S trị giá 2.800.000 đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu Narzo 50i trị giá 2.600.000 đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu Redmi 8A trị giá 2.300.000 đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu Redmi C35 trị giá 3.300.000 đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu Vivo Y72 trị giá 2.700.000 đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO A5 trị giá 2.700.000 đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO A71 trị giá 3.000.000 đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO A1K trị giá 2.300.000 đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 3.2 trị giá 2.400.000 đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu Redmi 5i trị giá 2.600.000 đồng; 02 điện thoại nhãn hiệu OPPO F11 trị giá 5.200.000 đồng (2.600.000 đồng/ 01 chiếc); 02 điện thoại nhãn hiệu Redmi 7 trị giá 4.200.000 đồng (2.100.000 đồng/ 01 chiếc); 02 điện thoại nhãn hiệu OPPO F1S tổng trị giá 2.200.000 đồng (1.100.000 đồng/ 01 chiếc); 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO A9 trị giá 2.600.000 đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu Vivo Y5S trị giá 2.100.000 đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 Plus, trị giá 3.500.000 đồng; 04 điện

thoại nhãn hiệu Iphone 7 Plus, loại 32GB tổng trị giá 12.800.000 đồng (3.200.000 đồng/ 01 chiếc); 03 điện thoại nhãn hiệu Iphone 8 Plus 64GB tổng trị giá 16.800.000 đồng (5.600.000 đồng/ 01 chiếc); 03 điện thoại nhãn hiệu Iphone X 64GB tổng trị giá 16.800.000 đồng (5.600.000 đồng/ 01 chiếc); 03 điện thoại nhãn hiệu Iphone XS Max tổng trị giá 22.800.000 đồng (7.600.000 đồng/ 01 chiếc); 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 Pro 64GB trị giá 9.300.000 đồng; 02 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 Plus 64GB tổng trị giá 4.000.000 đồng (2.000.000 đồng/ 01 chiếc); 05 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6S 32GB tổng trị giá 9.000.000 đồng (1.800.000 đồng/ 01 chiếc); 03 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6S Plus 64GB tổng trị giá 6.000.000 đồng (2.000.000 đồng/ 01 chiếc); 22 điện thoại không có thông tin đầy đủ nên Hội đồng định giá không định giá được; 16 chiếc điện thoại (của người đến sửa) không có thông tin đầy đủ nên Hội đồng định giá không định giá được; cửa quán bị cây phá làm cong vênh hỏng phải sửa lại trị giá 300.000 đồng; 01 ổ khóa và 01 xô loại nhựa không rõ đặc điểm không có đầy đủ nên Hội đồng định giá không định giá được.

Sau khi trộm cắp được toàn bộ số tài sản nói trên của anh Đặng Huy H1 và anh Bùi Trung Đ, Đông Văn H mang về nhà cất giấu tại phòng ngủ của H, sau đó bán lấy tiền tiêu sài. Cụ thể:

H bán cho anh Đào Quang Tr, sinh năm 2001, hộ khẩu thường trú ở thôn L, xã C, huyện K, tỉnh H tổng số 09 chiếc điện thoại di động được 12.450.000 đồng (Mười hai triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng), trong đó có 05 chiếc điện thoại H trộm cắp tại quán TM Mobile của anh Đ gồm: 01 chiếc điện thoại Vivo màu xanh dương được 550.000 đồng (Năm trăm năm mươi nghìn đồng); 01 chiếc điện thoại Redmi Note 10S được 1.600.000 đồng (Một triệu sáu trăm nghìn đồng); 01 chiếc điện thoại Vivo Y5S được 1.300.000 đồng (Một triệu ba trăm nghìn đồng); 01 chiếc điện thoại Sam Sung Galaxy A03 được 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng); 01 chiếc điện thoại Iphone X 64 GB được 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng). 04 chiếc điện thoại đã trộm cắp trong hai ngày 05 và 15/7/2022 của anh Đặng Huy H1 gồm: 01 điện thoại Xiaomi Note 11 được 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng), 01 chiếc điện thoại Oppo A55 màu xanh được 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng), 01 chiếc điện thoại Oppo A55 màu đen được 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng), 01 samsung A03 core được 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

H bán cho anh Trần Tiến D, sinh năm 1993, hộ khẩu thường trú ở thôn C, xã Cộng Hòa, huyện K, tỉnh H: 01 điện thoại Vivo màu xanh và 01 điện thoại Sam Sung A01 Core được tổng số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng), đều là tài sản H trộm cắp của anh Đ.

H bán cho anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1986, hộ khẩu thường trú ở thôn H, xã Q, thành phố H, tỉnh H, một số tài sản trộm cắp được tổng số tiền là 11.100.000 đồng (Mười một triệu một trăm nghìn đồng), gồm: 01 điện thoại OPPO A16K được 2.200.000 đồng (Hai triệu hai trăm nghìn đồng), 01 điện thoại Sam Sung J6 Plus được 800.000 đồng (Tám trăm nghìn đồng), 01 điện thoại Sam Sung A22 được 2.800.000 đồng (Hai triệu tám trăm nghìn đồng), 02 tai nghe Ariport Pro được 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng), 03 pin dự phòng Borofone được 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng), 01 loa bluetooth Hoco được 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng), 01 pin dự phòng Hoco được 200.000 đồng, đều là tài sản H trộm cắp của anh Đặng Huy H1; 01 điện thoại Iphone X được 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) là tài sản H trộm cắp của anh Đ.

Số tài sản còn lại H khai không nhớ đã bán cho các cửa hàng điện thoại nào và được bao nhiêu tiền.

Ngày 17/8/2022, anh Đ trình báo sự việc đến Công an phường D. Công an phường D tiến hành trích sao hình ảnh video trong camera tại cửa hàng của anh Đ (niêm phong ký hiệu C1), tiến hành rà soát truy tìm đối tượng nhưng chưa tìm được. Ngày 21/8/2022 Công an phường D chuyển vụ việc trên đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã M cùng 01 phong bì niêm phong USB. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã M đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, thông báo truy tìm vật chứng, yêu cầu định giá tài sản, giám định hình ảnh video đã sao lưu từ camera tại cửa hàng của anh Đ. Bút lục số: 258-278.

Ngày 20/9/2022, Đông Văn H đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã M đầu thú về hành vi phạm tội của mình, đồng thời tự nguyện giao nộp: 02 điện thoại trong đó 01 điện thoại Vsmart Active 3 màu đen có số IMEL1: 353442111294432; IMEL2: 353442111294440; 01 điện thoại nhãn hiệu Sam sung galaxy A03S màu đen có số IMEL1: 351574184152642; IMEL2: 356247274152641 là tài sản H trộm cắp của anh Đ. Bút lục số: 182-186.

Ngày 20/9/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã M tiến hành khám xét khẩn cấp tại nhà của H thu giữ: 01 chiếc áo sơ mi dài tay màu vàng chanh; 01 chiếc Ipad màu trắng, model A1460, đã qua sử dụng; 01 điện thoại Readme màu xanh, đã qua sử dụng; 01 điện thoại Samsung A12 màu đen, Imei 35481360807164; 01 cây vi tính màu đen có chữ GIPC; 01 màn hình vi tính có chữ Samsung, Model S19A10N. Đồng thời tiến hành yêu cầu H chỉ dẫn đến các địa điểm đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, thực nghiệm điều tra và chỉ dẫn đến những nơi đã bán tài sản. Kết quả H đã thực hiện lại đúng hành vi trộm cắp tài sản, chỉ dẫn đúng nơi đã trộm cắp tài sản, nơi đã bán tài sản cho anh Tr và anh D. Đã tiến hành cho anh Tr, anh D và anh H nhận dạng H, kết quả các anh đều

nhận ra H là người đã bán những chiếc điện thoại trên cho các anh. Bút lục số: 29-30; 32-57; 146-164; 165-176.

Kết luận định giá tài sản số 43/KL-HĐ ngày 22/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản thị xã M kết luận: 01 điện thoại Vsmart Active 3 màu đen trị giá 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng); 01 điện thoại nhãn hiệu Sam sung galaxy A03S màu đen trị giá 2.100.000 đồng (Hai triệu một trăm nghìn đồng). Bút lục số: 90-92.

Kết luận giám định số 176/KL-KTHS(KTS) ngày 07/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên: Không phát hiện thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong 05 (năm) file video gửi giám định. Mô tả diễn biến của 05 (năm) file video trên bằng bản ảnh kèm theo. Bút lục số: 121-137.

Ngày 20/9/2022, anh Đào Quang Tr tự nguyện giao nộp: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A55 màu đen, bộ nhớ 64GB; có số IMEI1: 866787053964834; số IMEI2: 866787053964826; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A55 màu xanh, loại 64GB, có số IMEI1: 867143064047897; số IMEI2: 867143064047889; 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y5S màu đen, loại 128 GB, có số IMEI1: 864574049192338; số IMEI2: 864574049192320; 01 điện thoại di động IPHONE X màu trắng, loại 64 GB, có số IMEI: 359411083394557; 01 điện thoại di động nhãn hiệu XIAOMI màu xanh, Model: M2101K7BG, có số IMEI1: 860364051388683; số IMEI2: 860334051388691. Bút lục số: 306-313.

Cùng ngày, Anh Nguyễn Ngọc T1, sinh năm 1984, hộ khẩu thường trú: thôn T, xã Cộng Hòa, huyện K, tỉnh H tự nguyện giao nộp: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A03, màu xanh, loại 32 GB, có số IMEI: 350765958877668; số IMEI2: 350880638877663, là do anh T1 mua của anh Tr. Bút lục số: 319.

Ngày 21/9/2022, anh Phạm Quang T2, sinh năm 1986, hộ khẩu thường trú: Khu Nhân Hưng, thị trấn N, huyện N, tỉnh H tự nguyện giao nộp: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung A03 core, màu đen, có số IMEI: 352240893112819, là do anh T2 mua của anh T1, anh T1 mua của anh Tr. Bút lục số: 326.

Cùng ngày, anh Nguyễn Văn H tự nguyện giao nộp: 01 điện thoại Sam Sung Galaxy A22 màu đen, loại 128 GB, có số IMEI1: 358475775688445; số IMEI2: 359111895688440; 01 điện thoại di động OPPO A16K màu đen, số IMEI 1: 862052051944153; số IMEI 2: 862052051944146; 01 Loa loại không dây nhãn hiệu Hoco mới; 02 hộp Pin dự phòng đều có nhãn hiệu BOROFONE, loại 20.000 mAh, mới; 01 Pin dự phòng nhãn hiệu Hoco màu đen, đã qua sử dụng; 01 tai nghe loại không dây nhãn hiệu AirPods Pro, model: A2083A2084A2190, mới. Những tài sản còn lại anh H mua của H, anh H đã bán cho người không biết tên tuổi địa chỉ. Bút lục số: 333.

Ngày 29/9/2022, anh Ma Seo S, sinh năm 1998, hộ khẩu thường trú: Thôn Hồ Sảo Chải, xã Chí Là, huyện Xín Mần, tỉnh Hà Giang tự nguyện giao nộp: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A55 màu xanh bộ nhớ 64 GB, có số IMEI1: 867143064130156; số IMEI2: 867143064130149, anh S không nhớ mua tại cửa hàng nào trên địa bàn tỉnh H. Bút lục số: 340.

Toàn bộ các tài sản Cơ quan điều tra thu giữ được, đã tiến hành cho anh Đặng Huy H1 và anh Bùi Trung Đ quan sát, xác định đúng các tài sản của mình bị mất trộm.

Ngày 06/2/2023, cơ quan điều tra trả lại các tài sản trên cho anh Đặng Huy H1 và anh Bùi Trung Đ. Các anh nhận lại tài sản và yêu cầu Đông Văn H tiếp tục bồi thường cho anh các tài sản chưa thu hồi được, tuy nhiên đối với các tài sản bị trộm cắp và hư hỏng không định giá được các anh không yêu cầu H bồi thường.

Bút lục số: 279-293; 296-304.

Đối với 01 chiếc xô đựng rác bằng nhựa là của ông Vũ Hữu T3, sinh năm 1966, hộ khẩu thường trú: tổ dân phố P, phường D, thị xã M. Ông T3 không yêu cầu H phải bồi thường.

Đối với chiếc áo sơ mi dài tay màu vàng chanh là tài sản của Đông Văn H mặc đi trộm cắp tài sản ngày 17/8/2022, H không đề nghị nhận lại chiếc áo này. Đối với 01 điện thoại Realme màu xanh, đã qua sử dụng; 01 điện thoại Samsung A12 màu đen, Imei 35481360807164, là tài sản của Đông Văn H, không liên quan đến việc phạm tội, H đề nghị được nhận lại 02 chiếc điện thoại này. Bút lục số: 200-202.

Đối với anh Đào Quang Tr, anh Nguyễn Văn H, Trần Tiến D, Nguyễn Ngọc T1, Phạm Quang T2 và Ma Seo S, là những người đã mua các điện thoại nói trên của Đông Văn H. Tuy nhiên các anh không biết tài sản do phạm tội mà có nên không có căn cứ xử lý. Anh Tr yêu cầu Đông Văn H bồi thường anh số tiền 9.300.000 đồng (Chín triệu ba trăm nghìn đồng), anh H yêu cầu Đông Văn H bồi thường anh số tiền 6.700.000 đồng (Sáu triệu bảy trăm nghìn đồng) là tiền các anh đã mua một số điện thoại của H và giao nộp lại cho Cơ quan điều tra. Các anh T1, T2 và S không yêu cầu H phải bồi thường số tiền mà các anh đã mua chiếc điện thoại nói trên. Bút lục số: 306-347.

Đông Văn H thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, ngoài ra H còn khai: chiếc xe mô tô biển số 34B5-119.94 và chiếc xe mô tô biển số 98G1-192.98, Đông Văn H khai cầm cố của hai người không biết tên tuổi, địa chỉ, không có giấy tờ. Khoảng tháng 8/2022 H bán chiếc xe mô tô biển số 34B5-119.94 cho đối tượng tên Ánh không rõ họ tên và địa chỉ đầy đủ. Đối với xe mô tô này Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng chưa xác định được

đối tượng tên Ánh, cũng như chưa truy tìm được xe mô tô nói trên. Bút lục số: 182-209; 359-364.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 98G1-192.98, số khung RLHJF4210DY012964, số máy JF42E0013045, ngày 25/12/2022 ông Đồng Văn Tr (bố đẻ của Đồng Văn H) tự nguyện giao nộp 01 chiếc xe mô tô nói trên cùng 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 011769 mang tên Lê Thị Tuyết, sinh năm 2000, địa chỉ thôn Mò Bô, xã Đ Giang, huyện Yên D, tỉnh Bắc Giang, nhãn hiệu Honda SH125 màu trắng, biển số đăng ký 98G1-192.98, số máy JF42E0015045, số khung 4210DY012964 cho cơ quan điều tra. Qua tra cứu, xác định xe mô tô Honda SH125, số khung RLHJF4210DY012964, số máy JF42E0013045 có biển số đăng ký 17B5-032.77, chủ xe mang tên Nguyễn Văn Điệp, địa chỉ khu 3, thị trấn Quỳnh Côi, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình. Anh Điệp xác định đã bán chiếc xe mô tô nói trên cho anh Bùi Thọ Toàn, sinh năm 1998, hộ khẩu thường trú: Thôn Nam, xã Đông Sơn, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình. Tuy nhiên ngày 20/6/2022, anh Toàn bị kẻ gian lấy trộm chiếc xe mô tô nói trên tại thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. Bút lục số: 370-393.

Cơ quan điều tra tiến hành trưng cầu giám định số khung, số máy và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô nói trên.

Tại bản Kết luận giám định số 47/KL-KTHS ngày 12/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên: Xe mô tô màu trắng, nhãn hiệu HONDA, số loại SH 125 đeo biển số: 98G1-192.98 gửi giám định có hàng số khung: PLHJF4210DY012964 và hàng số máy JF42E-0013045 là số nguyên thủy. Biển số 98G1-192.98 với biển số xe mô tô số 98G1-192.98 (số 2 được đập ngược) không cùng từ một phôi in ra. Hoàn lại toàn bộ các tài liệu cần giám định và tài liệu mẫu so sánh. Bút lục số: 380-381.

Tại bản Kết luận giám định số 42/KL-KTHS ngày 16/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận giấy đăng ký xe mô tô số 011769 mang tên Lê Thị Tuyết là giả.

Đồng Văn H khai: H không biết chiếc xe mô tô trên là do trộm cắp mà có, cũng không biết nguồn gốc của biển số và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô nói trên. Khi nhận cầm cố H đã không kiểm tra kỹ các thông tin của xe, chỉ thấy xe có giấy tờ nên nhận cầm cố. Do vậy không có căn cứ xử lý H đối với hành vi này.

Đối với việc xe mô tô Honda SH125 có số khung RLHJF4210DY012964, số máy JF42E0013045 bị mất trộm tại thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, ngày 06/02/2023, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã M đã thông báo và bàn giao chiếc xe mô tô nói trên cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình để giải quyết theo thẩm quyền. Bút lục số: 402-403.

Đối với biển số 98G1-192.98 và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số

011769 mang tên Lê Thị Tuyết, qua giám định xác định là tài liệu giả nên Cơ quan điều tra tách ra để giải quyết ở một vụ việc khác là có căn cứ. Bút lục số: 450-451.

Cáo trạng số 22/CT-VKSMH ngày 21/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã M truy tố Đông Văn H về tội trộm cắp tài sản, theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu. Bị cáo đã tác động đến gia đình bị cáo là ông Đồng Văn Tr là bố đẻ bị cáo tham dự phiên tòa đã tự nguyện bồi thường cho bị hại là anh Bùi Trung Đ số tiền 100.000.000 đồng. Anh Đ đã nhận đủ số tiền trên và yêu cầu bị cáo phải bồi thường nốt giá trị tài sản mà anh bị mất trộm là 71.400.000 đồng. Đồng thời anh Đ xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại anh Đặng Huy H1 mặc dù đã được Hội đồng xét xử giải thích về quyền được yêu cầu bị cáo bồi thường nhưng anh H tự nguyện không yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tài sản bị trộm cắp nhưng chưa thu hồi lại được. Đồng thời, anh H xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã M trình bày luận tội giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Đông Văn H về tội “Trộm cắp tài sản”. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm a khoản 3, khoản 5 Điều 173, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52, điểm b khoản 2 Điều 53, khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Đông Văn H (tên thường gọi B) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Đông Văn H từ 09 năm đến 09 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 20/9/2022. Phạt bổ sung từ 30.000.000 – 40.000.000 đồng sung vào ngân sách nhà nước.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng và các nội dung khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an thị xã M và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã M và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo khai báo tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình và không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị hại là anh Đặng Huy H1 và anh Bùi Trung Đ. Phù hợp lời khai của những người đã trực tiếp mua các điện thoại

do H trộm cắp gồm: anh Đào Quang Tr, anh Trần Tiến D và anh Nguyễn Văn H. Biên bản nhận dạng bị cáo của anh Tr, anh D và anh H; biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản chỉ dẫn và các vật chứng đã thu giữ. Như vậy, có đủ căn cứ để kết luận trong thời gian từ ngày 05/7/2022 đến 16/8/2022, Đông Văn H đã thực hiện 3 lần trộm cắp tài sản trên địa bàn thị xã M, tỉnh Hưng Yên, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng hơn 01 giờ ngày 05/7/2022, Đông Văn H đi xe mô tô nhãn hiệu Honda SH sơn màu trắng, gắn BKS 98G1 – 192.98 đến cửa hàng điện thoại HA Mobile của anh Đặng Huy H1 ở tổ dân phố S, phường M, thị xã M, tỉnh Hưng Yên, dùng gậy ba khúc cây cửa chui vào bên trong đập vỡ tủ kính trộm 09 chiếc điện thoại di động các loại gồm: 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung A32 – 5G trị giá 4.800.000đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung A03 core trị giá 2.500.000đ; 02 điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A22 trị giá 2.300.000đ/1 chiếc, 2 chiếc = 4.600.000đ; 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung A13 trị giá 4.100.000đ; 02 điện thoại nhãn hiệu OPPO A16K trị giá 2.900.000đ/1 chiếc, 2 chiếc = 5.800.000đ; 02 điện thoại nhãn hiệu OPPO A55 trị giá 3.900.000đ, 2 chiếc = 7.800.000đ. Tổng giá trị tài sản H trộm cắp đêm ngày 05/7/2022 là **29.600.000** đồng.

Lần thứ hai: Khoảng hơn 01 giờ ngày 15/7/2022, Đông Văn H tiếp tục đi xe mô tô nhãn hiệu Honda SH sơn màu trắng, gắn BKS 98G1 – 192.98 đến cửa hàng điện thoại HA Mobile của anh Đặng Huy H1 ở tổ dân phố S, phường M, thị xã M, tỉnh Hưng Yên và dùng gậy ba khúc cây cửa, chui vào bên trong cửa hàng trộm cắp: 01 CPU vi tính (cây máy vi tính), nhãn hiệu Sam Sung GIPC, ram 4096MB, đã qua sử dụng trị giá 3.500.000đ; 01 Màn hình máy vi tính nhãn hiệu Sam Sung tinh thể lỏng, Model: S19A10N, đã qua sử dụng trị giá 800.000đ; 06 Tai nghe Airport Pro mới trị giá 230.000đ/1 chiếc, 06 chiếc = 1.380.000đ, 05 Pin dự phòng nhãn hiệu BOROFONE loại 20.000 mới trị giá 250.000đ/1 chiếc, 5 chiếc = 1.250.000đ, 05 Loa Bluetooth nhãn hiệu Hoco mới trị giá 150.000đ/1 chiếc, 5 chiếc = 750.000đ; 01 Ipad Air, Model A1460 màu trắng, cũ đã qua sử dụng trị giá 2.700.000đ; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 Plus cũ trị giá 2.500.000đ, 02 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 Plus đã qua sử dụng trị giá 1.800.000đ/1 chiếc, 2 chiếc = 3.600.000 đồng; 01 điện thoại SamSung J6Plus đã qua sử dụng trị giá 400.000đ; 01 điện thoại nhãn hiệu SamSung J4 đã qua sử dụng trị giá 400.000đ, 01 điện thoại nhãn hiệu SamSung A11, đã qua sử dụng trị giá 900.000đ; 01 điện thoại nhãn hiệu Xiaomi Note 11 màu xanh, Model: M2101K7BG, có số IMEI1: 860364051388683; số IMEI2: 860334051388691 trị giá 2.000.000đ, 01 pin dự phòng nhãn hiệu Hôc, loại 10.000mAh 37Wh cũ trị giá 130.000đ. Quá trình trộm cắp, Đông Văn H còn bỏ 01 camera nhãn hiệu Ezviz lắp

tại cửa hàng trị giá là 200.000đ. Tổng giá trị tài sản H trộm cắp đêm ngày 15/7/2022 là 20.510.000 đồng.

Lần thứ ba: Khoảng hơn 23 giờ ngày 16/8/2022, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda SH sơn màu đen biển số 34B5-119.94 đến cửa hàng điện thoại TM Mobile của anh Bùi Trung Đ ở tổ dân phố P, phường D, thị xã M dùng gậy ba khúc cạy cửa chui vào trong trộm 61 chiếc điện thoại các loại, gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A03 màu xanh trị giá 2.500.000 đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu Itel A26 màu xanh, trị giá 1.200.000 đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu Itel A26 màu xanh trị giá 1.200.000 đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu Redmi C21Y màu xanh, số Imei 1 là 860666054858854, số Imei 2 là 860666054858847 trị giá 2.100.000 đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu Redmi C21Y màu xanh, số Imei 1 là 860666053915077, số Imei 2 là 860666053915069 trị giá 2.100.000 đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung A01 Core, trị giá 1.800.000 đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu Redmi 9A trị giá 2.100.000 đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu Redmi 10A số Imei 1 là 861506064306107, số Imei 2 là 861506064306115 trị giá 2.500.000 đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu Redmi 10A, số Imei 1 là 860364050642908, số Imei 2 là 860364050642916 trị giá 2.500.000 đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu Redmi 10 trị giá 2.500.000 đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu Vivo Y12S trị giá 2.800.000 đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu Redmi 12 trị giá 2.200.000 đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu Remi Note 10S, trị giá 5.000.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A55 màu xanh bộ nhớ 64 GB, trị giá 3.200.000 đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu Redmi Note 11 trị giá 3.900.000 đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu Redmi C25Y trị giá 2.900.000 đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu Vivo Y15S trị giá 2.800.000 đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu Narzo 50i trị giá 2.600.000 đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu Redmi 8A trị giá 2.300.000 đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu Redmi C35 trị giá 3.300.000 đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu Vivo Y72 trị giá 2.700.000 đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO A5 trị giá 2.700.000 đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO A71 trị giá 3.000.000 đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO A1K trị giá 2.300.000 đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 3.2 trị giá 2.400.000 đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu Redmi 5i trị giá 2.600.000 đồng; 02 điện thoại nhãn hiệu OPPO F11 trị giá 5.200.000 đồng (2.600.000 đồng/ 01 chiếc); 02 điện thoại nhãn hiệu Redmi 7 trị giá 4.200.000 đồng (2.100.000 đồng/ 01 chiếc); 02 điện thoại nhãn hiệu OPPO F1S tổng trị giá 2.200.000 đồng (1.100.000 đồng/ 01 chiếc); 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO A9 trị giá 2.600.000 đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu Vivo Y5S trị giá 2.100.000 đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 Plus, trị giá 3.500.000 đồng; 04 điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 Plus, loại 32GB tổng trị giá 12.800.000 đồng (3.200.000 đồng/ 01 chiếc); 03 điện thoại nhãn hiệu Iphone 8 Plus 64GB tổng trị giá

16.800.000 đồng (5.600.000 đồng/ 01 chiếc); 03 điện thoại nhãn hiệu Iphone X 64GB tổng trị giá 16.800.000 đồng (5.600.000 đồng/ 01 chiếc); 03 điện thoại nhãn hiệu Iphone XS Max tổng trị giá 22.800.000 đồng (7.600.000 đồng/ 01 chiếc); 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 Pro 64GB trị giá 9.300.000 đồng; 02 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 Plus 64GB tổng trị giá 4.000.000 đồng (2.000.000 đồng/ 01 chiếc); 05 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6S 32GB tổng trị giá 9.000.000 đồng (1.800.000 đồng/ 01 chiếc); 03 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6S Plus 64GB tổng trị giá 6.000.000 đồng (2.000.000 đồng/ 01 chiếc). 01 điện thoại Vsmart Active 3 màu đen trị giá 2.000.000đ, 01 điện thoại Samsung galaxy A03S màu đen trị giá 2.100.000đ. Cửa quán bị cạy phá làm cong vênh hỏng phải sửa lại trị giá 300.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản Đông Văn H trộm cắp trong 3 ngày như đã nêu trên là 238.710.000 đồng, nên bị cáo đã phạm tội Trộm cắp tài sản, quy định tại điểm a khoản 3 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã M đã truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ. Trong khoảng thời gian từ đầu tháng 7 đến giữa tháng 8 năm 2022 bị cáo đã thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thị xã M với phương thức, thủ đoạn phạm tội tương tự nhau, gây mất an ninh trật tự và gây ra tâm lý hoang mang, lo lắng cho nhân dân ở địa phương.

[4] Về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo là người có nhân thân rất xấu, mặc dù tuổi đời còn trẻ nhưng từ năm 2009 đến nay, bị cáo đã 4 lần bị kết án về tội trộm cắp tài sản, mới được xóa án tích đối với bản án năm 2009, còn 3 bản án vào các năm 2012 và năm 2018 về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích và đã bị xác định là tái phạm nay tiếp tục phạm tội do cố ý nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của BLHS. Đồng thời, trong 3 ngày từ 05, 15/7 và 17/8/2022 bị cáo thực hiện 3 lần trộm cắp tài sản, giá trị tài sản mỗi lần trộm cắp đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên phải chịu tình tiết tăng nặng là phạm tội 02 lần trở lên, theo điểm g khoản 1 Điều 52 của BLHS.

Khi cân nhắc hình phạt có xem xét giảm nhẹ 1 phần hình phạt cho bị cáo, do sau khi bị hại trình báo vụ việc với cơ quan điều tra bị cáo đã ra đầu thú, thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tại phiên tòa bị cáo đã tác động đến gia đình bị cáo bồi thường cho bị hại anh Bùi Trung Đ số tiền 100.000.000 đồng. Các bị hại đều xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đồng thời, bị cáo có bố đẻ được Nhà nước tặng thưởng Huy chương chiến sỹ vẻ vang hạng ba. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS.

Từ những phân tích, nhận định về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài, theo như mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo tại phiên tòa là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội nhiều lần, với động cơ mục đích dùng tài sản trộm cắp như là nguồn thu nhập chính, do vậy cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Đối với hành vi của các anh Đào Quang Tr, Nguyễn Văn H, Trần Tiến D mua các tài sản do Đông Văn H trộm cắp mà có. Kết quả điều tra xác định khi mua tài sản các anh đều không biết do phạm tội mà có nên không đủ căn cứ để xử lý.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

7.1. Tổng giá trị tài sản bị cáo trộm cắp của anh Đặng Huy H1 vào các ngày 05 và 15/7/2022 là **50.110.000** đồng.

Các tài sản anh H đã nhận lại trị giá 25.510.000đồng, số tài sản bị trộm cắp nhưng không thu hồi lại được trị giá là 24.600.000 đồng. Tại phiên tòa anh Đặng Huy H1 tự nguyện không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nốt giá trị các tài sản bị mất nên bị cáo không phải bồi thường tiếp cho anh H giá trị các tài sản nêu trên.

7.2. Tổng giá trị tài sản bị cáo trộm cắp của anh Bùi Trung Đ đêm ngày 17/8/2022 là **188.600.000** đồng. Anh Đ đã nhận lại được các tài sản trị giá **17.500.000** đồng, còn lại 171.400.000 đồng là giá trị tài sản anh Đ bị mất và bị hư hỏng chưa thu hồi được. Tại phiên tòa, đại diện gia đình bị cáo là ông Đông Văn Tr đã tự nguyện bồi thường cho anh Đ số tiền 100.000.000đ. Buộc bị cáo phải bồi thường tiếp cho anh Đ giá trị tài sản chưa thu hồi được là **71.400.000 đồng**.

7.3. Ngày 20/9/2022 anh Đào Quang Tr đã nộp lại cho Cơ quan điều tra các tài sản mua của bị cáo để trả lại cho bị hại gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A55 màu đen, bộ nhớ 64GB; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A55 màu xanh, loại 64GB; 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y5S màu đen, loại 128 GB; 01 điện thoại di động IPHONE X màu trắng, loại 64 GB; 01 điện thoại di động nhãn hiệu XIAOMI màu xanh. Tổng trị giá các tài sản nêu trên là 9.300.000đồng. Anh Tr đề nghị buộc bị cáo phải hoàn trả lại số tiền nêu trên. Xét thấy, giao dịch mua bán giữa anh Tr và bị cáo bị vô hiệu, lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo. Do đó, buộc bị cáo phải hoàn trả cho anh Tr 9.300.000đồng.

7.4. Ngày 21/9/2022 anh Nguyễn Văn H đã nộp lại cho Cơ quan điều tra các tài sản mua của bị cáo để trả lại cho bị hại gồm: 01 điện thoại Sam Sung Galaxy A22 màu đen; 01 điện thoại di động OPPO A16K màu đen; 01 Loa loại không dây nhãn hiệu Hoco mới; 02 hộp Pin dự phòng đều có nhãn hiệu BOROFONE; 01 Pin dự phòng nhãn hiệu Hoco màu đen, đã qua sử dụng; 01 tai nghe loại không

dây nhãn hiệu AirPods Pro. Tổng trị giá các tài sản nêu trên là 6.700.000đồng. Anh H đề nghị bị cáo phải hoàn trả lại số tiền nêu trên. Xét thấy, giao dịch mua bán giữa anh H và bị cáo bị vô hiệu, lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo. Do đó, buộc bị cáo phải hoàn trả cho anh H số tiền 6.700.000đồng.

7.5. Đối với anh Nguyễn Ngọc T1 mua của anh Tr 2 chiếc điện thoại: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A03, màu xanh, loại 32 GB, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung A03 core, màu đen. Sau đó, T1 bán lại cho anh Phạm Quang T2 chiếc điện thoại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung A03 core, màu đen. Anh T1 và anh T2 đã tự nguyện nộp lại cho cơ quan điều tra 2 chiếc điện thoại trên để trả lại cho các bị hại và không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không đặt ra xem xét giải quyết.

7.6. Đối với anh Ma Seo S mua lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A55 màu xanh bộ nhớ 64 GB của Đào Quang Tr. Anh S đã tự nguyện nộp lại cho cơ quan điều tra chiếc điện thoại trên để trả lại cho bị hại và không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Đối với chiếc xô rác nhựa của ông Vũ Hữu T3 do bị cáo lấy ở rìa đường để đựng điện thoại đêm ngày 17/8/2022 và bị cáo vứt đi ở dọc đường. Ông T3 không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

Đối với anh Trần Tiến D đã mua của Đông Văn H 02 chiếc điện thoại: 01 chiếc Vivo màu xanh và 01 chiếc Samsung A01 với giá tiền là 1.000.000đ. Anh Tr đã bán lại cho người khác không thu hồi được. Anh Tr không biết 2 chiếc điện thoại trên do phạm tội mà có nên không xem xét, xử lý.

[8] Về vật chứng:

Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo: 01 điện thoại Realme màu xanh, đã qua sử dụng, 01 điện thoại Samsung A12 màu đen, Imei 35481360807164 nhưng không liên quan đến việc phạm tội nên sẽ trả lại cho bị cáo. Chiếc áo sơ mi dài tay màu vàng chanh mà H mặc đi trộm cắp tài sản đêm ngày 17/8/2022, H không nhận lại và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH màu đen gắn biển số 34B5-119.94 H sử dụng để đi trộm cắp đêm ngày 17/8/2022, H khai cầm cố của một người không biết tên tuổi, địa chỉ, không có giấy tờ. Kết quả điều tra xác định biển số xe 34B5-119.94 đăng ký cho xe mô tô Yamaha Exciter đứng tên chủ xe là anh Nguyễn Văn Hồng, sinh năm 1987 ở Ngọc Sơn, thành phố H, tỉnh H. Như vậy, biển số xe 34B5-119.94 gắn vào xe Honda SH màu đen mà H sử dụng để đi trộm cắp đêm 17/8/2022 là biển số giả. H khai đã bán chiếc xe mô tô trên cho đối tượng có tên là Ánh không rõ tên và địa chỉ nên chưa xác minh được và chưa truy tìm được chiếc xe mô tô nói trên. Vì vậy, kiến nghị cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ để xử lý theo pháp luật.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH màu trắng số khung RLHJF4210DY012964, số máy JF42E0013045 gắn biển số 98G1-192.98 mà bị cáo sử dụng đi trộm cắp đêm ngày 05 và 15/7/2022, H khai cảm cố của người không biết tên tuổi, địa chỉ. Ngày 25/12/2022 ông Đồng Văn Tr (bố đẻ của Đồng Văn H) tự nguyện giao nộp 01 chiếc xe mô tô nói trên cùng 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 011769 mang tên Lê Thị Tuyết, sinh năm 2000, địa chỉ thôn Mò Bô, xã Đ Giang, huyện Yên D, tỉnh Bắc Giang, nhãn hiệu Honda SH125 màu trắng, biển số đăng ký 98G1-192.98, số máy JF42E0015045, số khung 4210DY012964. Kết quả điều tra xác định chiếc xe mô tô nói trên là vật chứng trong vụ án trộm cắp tài sản xảy ra tại thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. Ngày 06/02/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã M đã thông báo và bàn giao chiếc xe mô tô nói trên cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình để giải quyết theo thẩm quyền nên không đặt ra xem xét, xử lý trong vụ án này.

Đối với biển số 98G1-192.98 và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 011769 mang tên Lê Thị Tuyết, qua giám định xác định là tài liệu giả nên Cơ quan điều tra tách ra để giải quyết ở một vụ việc khác là có căn cứ.

[9] Về án phí: Bị cáo Đồng Văn H phải chịu án phí theo Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 3, **khoản 5** Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52, điểm b khoản 2 Điều 53, **khoản 1 Điều 38** của Bộ luật hình sự.

2. Tuyên bố: Bị cáo Đồng Văn H (tên thường gọi B) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

3. Xử phạt: Đồng Văn H (tức Bình) 09 (chín) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 20/9/2022.

Phạt bổ sung 30.000.000 (Ba mươi triệu) đồng sung vào ngân sách nhà nước.

4. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: **Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47, khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự.**

4.1. Buộc bị cáo Đồng Văn H (tức Bình) phải bồi thường cho anh anh Bùi Trung Đ số tài sản bị cáo trộm cắp nhưng không thu hồi được và **chi phí sửa chữa lại cửa quán bị cạy phá làm cong vênh, tổng số tiền là 71.400.000 đồng.**

4.2. Buộc bị cáo Đồng Văn H (tức Bình) phải hoàn trả cho anh Đào Văn Tr số tiền 9.300.000đồng, hoàn trả lại cho anh Nguyễn Văn H số tiền 6.700.000đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án hợp pháp, người phải thi hành án không thi hành còn phải chịu lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 BLDS tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án;

4.3. Trả lại cho bị cáo Đông Văn H 01 điện thoại Readme màu xanh, đã qua sử dụng, 01 điện thoại Samsung A12 màu đen, Imei 35481360807164.

Tịch thu cho tiêu hủy 01 chiếc áo sơ mi dài tay màu vàng chanh thu giữ của Đông Văn H do bị cáo không nhận lại và không còn giá trị sử dụng.

Tình trạng, đặc điểm chi tiết vật chứng nêu trên được thể hiện theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 22 tháng 3 năm 2023 giữa Công an thị xã và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã M.

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đông Văn H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 9.370.000 (chín triệu ba trăm bảy mươi nghìn) đồng **án phí dân sự**.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Tr hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh (Phòng KTNV & THA);
- VKSND thị xã;
- Cơ quan điều tra và bộ phận HSNV Công an thị xã;
- Chi cục THADS thị xã;
- Bị cáo;
- Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Quốc Huy